

**ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Vinh, ngày 14 tháng 7 năm 2022

*
Số 260-BC/ĐUK

BÁO CÁO

**sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII**

Thực hiện Kế hoạch số 68-KH/TU, ngày 20/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I- TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Sau khi tiếp thu Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” (gọi tắt là Nghị quyết 18), Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức 02 cuộc hội nghị cán bộ chủ chốt (Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở, lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy Khối, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối) có 134 đồng chí tham dự, đồng thời chỉ đạo cấp ủy cơ sở và các đoàn thể tổ chức triển khai, quán triệt cho tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; sau học tập chỉ đạo viết thu hoạch cá nhân gửi về cấp ủy theo dõi, quản lý. Qua học tập, quán triệt giúp cấp ủy và cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ các nội dung của nghị quyết và đồng thuận, thống nhất cao chủ trương của Trung ương về mục tiêu, quan điểm, ý nghĩa của việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cụ thể hóa ban hành Kế hoạch số 57-KH/ĐUK, ngày 30/01/2018 về “*thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII)*”; Đề án số 05-ĐA/ĐUK, ngày 30/8/2018 về “*vị trí việc làm cơ quan Đảng ủy Khối*”; Kế hoạch số 45-KH/ĐUK, ngày 09/8/2018 về “*sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan Đảng ủy Khối*” và nhiều văn bản cụ thể hóa khác. Qua đó, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức triển khai, thực hiện và chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh

thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy về chuyên môn tiến hành giải thể, sáp nhập các tổ chức đảng đồng bộ với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Về thực hiện các quan điểm chỉ đạo của Trung ương

- Giữ vững các nguyên tắc tổ chức, hoạt động và đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiêm túc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị.

- Tổ chức triển khai thực hiện và lãnh, chỉ đạo các cấp ủy chi bộ, đảng bộ cơ sở nghiên cứu, học tập, quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết số 18 của Ban Chấp hành Trung ương (*khóa XII*). Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và người lao động về chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; thường xuyên tuyên truyền, vận động tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ Khối, không để các thế lực thù địch, phần tử phản động lợi dụng xuyên tạc, chống phá, chia rẽ nội bộ.

- Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng cấp ủy, tổ chức đảng trong Khối; tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong thực hiện kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18 của Ban Chấp hành Trung ương.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm, nỗ lực, hành động quyết liệt đạt hiệu quả.

2. Về thực hiện các mục tiêu Nghị quyết

2.1. Về thực hiện các mục tiêu tổng quát

Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai, thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế đảm bảo theo tinh thần nghị quyết; đồng thời chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị sắp xếp tổ chức bộ máy các chi bộ, đảng bộ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

2.2. Về thực hiện các mục tiêu cụ thể

- Triển khai thực hiện và cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết, kế hoạch, đề án của Trung ương, Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; lãnh, chỉ đạo các cấp ủy cơ sở thực hiện công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững

manh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; tổ chức sinh hoạt chi bộ đảm bảo 03 tính chất lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu.

- Kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Đảng ủy Khối tinh gọn, tập trung vào các mặt công tác xây dựng Đảng phù hợp với tình hình Đảng bộ, qua đó khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

- Lãnh đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở sắp xếp lại các các chi bộ, đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy về chuyên môn; kiện toàn bộ máy cấp ủy trong Đảng bộ Khối đảm bảo sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo, số lượng phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng.

3. Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chung

3.1.1. Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo lộ trình

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, khả thi và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả theo nghị quyết.

- Lãnh đạo cấp ủy cơ sở phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch.

- Kịp thời rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cấp ủy tại các chi bộ, đảng bộ cơ sở và các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở theo hướng giảm đầu mối; tiếp tục thực hiện mô hình bí thư cấp ủy là thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

- Chủ động xây dựng quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ khối; đồng thời chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ trong Khối xây dựng quy chế làm việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

3.1.2. Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thường xuyên

- Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên, chuyên đề theo quy định của Đảng và đề cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy các chi bộ, đảng bộ thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý, phù hợp với đặc điểm, tình hình trong Đảng bộ Khối.

- Tổ chức thực hiện và lãnh đạo cấp ủy cơ sở phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị lãnh đạo thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm số người phục vụ trong từng cơ quan, đơn vị, tổ chức; triển khai, thực hiện

tốt cơ chế chính sách phù hợp đối với những cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động thuộc diện phải sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác dân vận, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong toàn Đảng bộ Khôi. Định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết.

- Ban Chỉ đạo 35 của Đảng ủy Khôi và các cấp ủy cơ sở hoạt động tích cực, kịp thời đấu tranh, phân bác và chủ động phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả với hoạt động của các thế lực thù địch và phần tử phản động lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước ta nhằm chia rẽ nội bộ.

3.2. Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi đã xây dựng đề án, kế hoạch về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế cơ quan Đảng ủy Khôi theo Đề án số 05-ĐA/TU của Tỉnh ủy và các kế hoạch của Tỉnh ủy để tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo mục tiêu và lộ trình, cùng với đó Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 18/4/2019 về hợp nhất Đảng ủy Khôi các cơ quan tỉnh và Đảng ủy Khôi Doanh nghiệp tỉnh thành Đảng ủy Khôi các cơ quan và doanh nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ra quyết định hợp nhất, thành lập Đảng ủy Khôi các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đi vào hoạt động từ ngày 01/5/2019. Kết quả giảm được 01 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, 04 phòng, ban chuyên môn và giảm 01 chức danh Bí thư, 03 chức danh Phó Bí thư, 04 Trưởng và 01 Phó ban và 05 biên chế. Nhìn chung đến nay Đảng ủy Khôi cơ bản thực hiện xong việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giảm biên chế vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Sau khi hợp nhất, để tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ và thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi chủ động, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, ban hành Quy định số 5263-QĐ/TU, ngày 28/11/2019 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Đảng ủy Khôi các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Quyết định số 5091-QĐ/TU, ngày 01/10/2019 ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khôi các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Đối với cấp cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi kịp thời chỉ đạo thực hiện sáp nhập các tổ chức đảng dưới 10 đảng viên có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo chủ trương của Tỉnh ủy theo hướng hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cụ thể đã chỉ

đạo các Đảng ủy cơ sở tổ chức thực hiện, kết quả giảm được 17 chi bộ; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy cơ sở sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức đảng phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị như giải thể Chi bộ cơ sở Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ để sáp nhập vào Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh; giải thể 01 Đảng bộ bộ phận; thành lập 04 Đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng ủy cơ sở và quyết định thành lập 01 Đảng bộ cơ sở, giải thể 02 Chi bộ cơ sở để cơ cấu lại tổ chức bộ máy và do hoạt động không hiệu quả.

4. Đánh giá

4.1. Đánh giá chung

Qua triển khai, quán triệt Nghị quyết 18, kế hoạch, đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhất là sau khi Tỉnh ủy quyết định hợp nhất hai Đảng ủy, nhìn chung Đảng ủy Khối đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả, bộ máy được sắp xếp tinh gọn, giảm được 04 ban Đảng trực thuộc, 06 cấp phó (*02 Phó Bí thư, 04 Phó phòng ban*) và 11 biên chế (*06 cán bộ, công chức, 05 hợp đồng lao động theo Nghị định 68 của Chính phủ*), tổng thể biên chế được giao hiện nay so với năm 2015 tinh giản được 19,44%. Đồng thời đối với cấp cơ sở sau khi sáp nhập giảm được 17 chi bộ trực thuộc dưới 10 đảng viên có chức năng, nhiệm vụ tương đồng và thành lập các đảng bộ bộ phận qua đó giảm được nhiều đầu mối nên có nhiều thuận lợi trong hoạt động và chất lượng sinh hoạt Đảng từng bước được nâng lên.

4.2. Đánh giá cụ thể

** Ưu điểm*

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động đúng theo quan điểm chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy; làm tốt công tác tư tưởng giúp cán bộ, đảng viên, công chức nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy là nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của hệ thống chính trị, gắn với thực hiện tinh giản biên chế, sàng lọc những người không đủ tiêu chuẩn, năng lực, sức khỏe để giải quyết chính sách. Qua triển khai, quán triệt đã tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong Đảng bộ Khối.

- Xác định công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy gắn với tinh giản biên chế là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách nên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành đề án, kế hoạch và đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai, thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Sau 05 năm thực hiện, tổ chức bộ máy cơ bản được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm các ban Đảng trực thuộc và cấp phó, đội ngũ cán bộ, công

chức, người lao động được cơ cấu lại; đồng thời động viên những cán bộ, công chức tuổi cao không còn chiều hướng phát triển, sức khỏe không đảm bảo nghỉ hưu trước tuổi hưởng chế độ chính sách theo quy định góp phần tinh giản biên chế vượt mục tiêu kế hoạch.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế cơ bản đảm bảo đúng nguyên tắc và trình tự các bước theo quy định. Các trường hợp tinh giản biên chế đều được lấy ý kiến của tập thể cán bộ, công chức và có sự tham gia giám sát của công đoàn cơ quan.

- Kịp thời chỉ đạo các cấp ủy cơ sở thực hiện việc sáp nhập, giải thể các tổ chức đảng dưới 10 đảng viên có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo chủ trương của Tỉnh ủy theo hướng hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Qua sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đã giảm chi hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị từng bước có chuyển biến tích cực.

** Hạn chế*

- Một vài cấp ủy cơ sở triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy còn chậm.

- Công tác đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức từng lúc chưa đúng thực chất, còn nể nang, ngại va chạm, tình cảm... nên chưa sàng lọc chính xác đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế.

- Một số chi bộ có dưới 10 đảng viên nhưng do có chức năng, nhiệm vụ không tương đồng nên chưa hợp nhất được theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách cơ quan Đảng ủy Khối có trình độ và năng lực chuyên môn không đồng đều; một số đồng chí trình độ chuyên môn chưa phù hợp với vị trí việc làm, thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao từng lúc chưa đáp ứng yêu cầu.

- Thực hiện tinh giản biên chế tuy vượt mục tiêu kế hoạch nhưng chủ yếu đối với những đồng chí sức khỏe kém, tuổi cao không còn chiều hướng phát triển, hợp đồng lao động nhưng chưa tinh giản được đối với cán bộ, công chức có năng lực còn hạn chế.

4.3. Nguyên nhân

** Nguyên nhân ưu điểm*

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn về chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở có tinh thần trách nhiệm trong triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế.

** Nguyên nhân hạn chế*

Một số ít cấp ủy chưa quan tâm đúng mức chỉ đạo chưa quyết liệt; trong quá trình thực hiện từng lúc còn lúng túng, tiến độ còn chậm so với quy định, nhất là việc xây dựng đề án vị trí việc làm phải thực hiện nhiều lần mới đạt yêu cầu; về tinh giản biên chế đây là vấn đề mang tính chất nhạy cảm, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của cán bộ, công chức và người lao động do đó việc xác định đối tượng để thực hiện tinh giản gặp nhiều khó khăn.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy nắm.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đồng chí UVBTV Đảng ủy Khối,
- Ban Tổ chức Đảng ủy Khối,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy Khối.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Trần Thị Kim Phượng



Phụ lục 1C TỔNG HỢP TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH Ở CƠ QUAN

(kèm theo Báo cáo số 260-BC/ĐUK, ngày 14/7/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

Tên tổ chức hành chính	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017		Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2019		Tăng (+), giảm (-)		Ghi chú
	Cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh	Tổ chức trực thuộc (các ban Đảng, Đoàn thể)	Cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh	Tổ chức trực thuộc (các ban Đảng, Đoàn thể)	Cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh	Tổ chức trực thuộc (các ban Đảng, Đoàn thể)	
Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp	02	10	01	06	-01	-04	Tình ủy hợp nhất Đảng ủy Khối các cơ quan và Đảng ủy Khối doanh nghiệp

BIỂU 12: BÁO CÁO SỐ LIỆU BIÊN CHẾ, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

(kèm theo Báo cáo số -BC/ĐUK, ngày 14/7/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

Số TT	DANH MỤC	Người làm việc tại thời điểm 31/12/2015	Biên chế, hợp đồng lao động được giao năm 2015	Người làm việc tại thời điểm 31/12/2021	Biên chế, hợp đồng lao động được giao năm 2021	Kết quả				Ghi chú
						Tình giảm biên chế		Giảm hợp đồng lao động		
						Số lượng ((7)=(6)-(4))	Tỷ lệ (%) ((8)=(7)/(4))	Số lượng ((9)=(6)-(4))	Tỷ lệ (%) ((10)=(9)/(4))	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Biên chế và hợp đồng lao động hưởng lương ngân sách Nhà nước	/	36	/	29	-04	11.11%	-03	08.33%	
1	Biên chế (cán bộ, công chức)	/	33	/	29	-04	12.12%			
2	Hợp đồng lao động	/	03	/				-03	100%	
2.1	Hợp đồng 68	/	03	/				-03	100%	
2.2	Hợp đồng khác	/		/						